

Số: 31/2022/QĐST-HNGĐ

Đ H, ngày 22 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/02/2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Võ Thị Mộng T, sinh năm 1993  
Địa chỉ: ấp 22, xã Phong Th A, thị xã G R, tỉnh Bạc Liêu.
  - **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990  
Địa chỉ: ấp Lập Đ, xã Long Điền T, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/02/2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị Võ Thị Mộng T, sinh năm 1993; Địa chỉ: ấp 22, xã Phong Th A, thị xã G R, tỉnh Bạc Liêu và anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp Lập Đ, xã Long Điền T, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

**2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Mộng T và anh Nguyễn Văn C cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị Võ Thị Mộng T và anh Nguyễn Văn C thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Kim Y, sinh ngày 06/11/2012 và Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 01/12/2015. Hiện nay đang sống với anh C. Khi ly hôn chị T và anh C thống nhất thỏa thuận giao 02 người con chung cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị T và anh C thống nhất thỏa thuận không đặt ra xem xét.

Chị Võ Thị Mộng T có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị Mộng T và anh Nguyễn Văn C thống nhất xác định anh chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng do các bên đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định (mỗi bên phải chịu 25%). Chị Võ Thị Mộng T phải chịu 75.000 đồng và anh Nguyễn Văn C phải chịu 75.000 đồng. Chị T tự nguyện nộp thay cho anh C. Chị Võ Thị Mộng T đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng ngày 14 tháng 02 năm 2022 theo biên lai thu số 0002066 được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Hoàn lại cho chị Võ Thị Mộng T số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ H .

**3/.**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**THẨM PHÁN**

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H ;
- Chi cục THA huyện Đ H ;
- UBND xã Long Điền T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thạch Thị Ngọc Bích**

